

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/DS-ST

Ngày: 16-10-2019

V/v: “*Tranh chấp hui*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Trung.

Ông Phạm Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hui*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2019/QĐST-DS, ngày 23 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt K, sinh năm 1983 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn B (vắng mặt);

Bà Lý Thị T (vắng mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 6 năm 2019 và tại phiên tòa ông Nguyễn Việt K trình bày:*

Vào ngày 25/3/2017 âm lịch vợ chồng ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T có mở hui loại 2.000.000 đồng, gồm có 25 chân, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30

âm lịch hàng tháng, ông có tham gia chơi 01 chân, hụi đã mượn ông hốt được số tiền 47.000.000 đồng nhưng ông B, bà T không giao tiền hụi cho ông.

Vào ngày 30/8/2017 âm lịch ông có mở hụi loại 500.000 đồng, tháng khui 02 lần, gồm có 42 chân, ông B, bà T tham gia 01 chân hốt đầu nhưng sau đó ông B, bà T không đóng hụi cho ông. Hiện ông B, bà T còn nợ số tiền hụi là 19.000.000 đồng.

Như vậy, tổng 02 chân hụi vợ chồng ông B, bà T còn nợ ông số tiền 66.000.000 đồng. Do đó ông yêu cầu vợ chồng ông B, bà T trả cho ông số tiền hụi còn nợ.

Bị đơn ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông B, bà T luôn vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt K khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Văn B, bà Lý Thị T địa chỉ cư trú: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh C trả số tiền hụi còn nợ. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hụi nên yêu cầu của ông K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông B, bà T.

[2] Về nội dung: Ông Nguyễn Việt K trình bày vào ngày 25/3/2017 âm lịch vợ chồng ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T có mở hụi loại 2.000.000 đồng, gồm có 25 chân, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, ông có tham gia chơi 01 chân, hụi đã mượn, ông K hốt được số tiền 47.000.000 đồng nhưng ông B, bà T không giao tiền hụi cho ông K.

Vào ngày 30/8/2017 âm lịch ông K có mở hụi loại 500.000 đồng, tháng khui 02 lần, gồm có 42 chân, vợ chồng ông B và bà T tham gia 01 chân hốt đầu nhưng

sau đó ông B và bà T không đóng hụi cho ông K. Hiện ông B, bà T còn nợ số tiền hụi là 19.000.000 đồng.

Tổng 02 chân hụi vợ chồng ông B, bà T còn nợ ông K số tiền 66.000.000 đồng. Do đó ông K yêu cầu vợ chồng ông B và bà T trả số tiền hụi còn nợ. Đối với ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tổng tụng thông báo cho ông B và bà T biết việc ông K khởi kiện yêu cầu trả tiền hụi còn nợ nhưng vợ chồng ông B và bà T cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của ông K. Từ đó, có cơ sở xác định việc vợ chồng ông B và bà T còn nợ ông K số tiền hụi là 66.000.000 đồng là thực tế có xảy ra. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt K về việc yêu cầu ông Huỳnh Văn B, bà Lý Thị T trả tiền hụi còn nợ.

Buộc ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T trả cho ông Nguyễn Việt K số tiền hụi còn nợ 66.000.000 (Sáu mươi sáu triệu) đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông Nguyễn Việt K không phải chịu. Ngày 20 tháng 6 năm 2019, ông K đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 1.650.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0005779 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau ông K được nhận lại; Án phí dân sự có giá ngạch ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T phải chịu 3.300.000 đồng, ông B và bà T có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm ông Nguyễn Việt K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Huỳnh Văn B, bà Lý Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 217; khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 468, Điều 471 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về hụi, họ, biếu, phường;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt K về việc yêu cầu ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T trả tiền hụi còn nợ.

Buộc ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T trả cho ông Nguyễn Việt K số tiền hụi còn nợ 66.000.000 (Sáu mươi sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông Nguyễn Việt K không phải chịu. Ngày 20 tháng 6 năm 2019, ông K đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 1.650.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0005779 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau ông K được nhận lại; Án phí dân sự có giá ngạch ông Huỳnh Văn B và bà Lý Thị T phải chịu 3.300.000 đồng, ông B và bà T có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm ông Nguyễn Việt K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Huỳnh Văn B, bà Lý Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi